

ĐỀ CHÍNH THỨC

Câu 1 (3,0 điểm):

Hãy đọc câu hỏi và câu trả lời trong bài Văn sách của khoa thi Đình năm 1876 dưới thời Tự Đức:
- “*Nước Nhật Bản học theo các nước Thái Tây mà nên được phú cường. Vậy nước ta có nên bắt chước không?*”

- “*Nhật Bản thuở trước vẫn theo văn minh của nước Tàu, mà bây giờ thay đổi thói cũ theo nước Thái Tây, đâu là có nên phú cường, về sau này cũng hóa ra loài mọi rợ*”.

a. Câu hỏi và câu trả lời trên thể hiện điều gì?

b. Vì sao những tư tưởng cải cách ở Việt Nam nửa sau thế kỉ XIX không được thực hiện?

c. Phát biểu suy nghĩ của anh/chị về vai trò của cải cách trong tiến trình phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc.

Câu 2 (2,5 điểm):

Bằng những kiến thức lịch sử về phong trào Cần Vương, anh/chị hãy chứng minh nhận định của cố Tổng bí thư Lê Duẩn: “*Nội dung cốt tử của nó là biểu hiện mâu thuẫn giữa tinh thần dân tộc độc lập với chế độ đế quốc cướp nước*”.

Câu 3 (2,5 điểm):

Nêu và giải thích đặc điểm lớn nhất của cách mạng Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX.

Câu 4 (3,0 điểm):

Trình bày những hiểu biết của anh/chị về tổ chức tiền công sản đầu tiên ở Việt Nam? Làm rõ vai trò của tổ chức đó đối với sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam năm 1930.

Câu 5 (3,0 điểm):

Trên cơ sở tóm tắt những hoạt động đấu tranh của tư sản Việt Nam giai đoạn 1919 – 1923 và phong trào dân chủ 1936 – 1939, anh/chị hãy tìm ra những điểm khác biệt của hai phong trào này.

Câu 6 (3,0 điểm):

Nêu những thắng lợi tiêu biểu của phong trào giải phóng dân tộc thế giới trong các năm 1945, 1949, 1950, 1959 và 1960. Vì sao sau Chiến tranh thế giới II, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân sụp đổ trên toàn thế giới?

Câu 7 (3,0 điểm):

Làm rõ những ảnh hưởng của “nhân tố Mĩ” trong sự phát triển của Nhật Bản từ 1945 đến nay. Theo anh/chị, Việt Nam có nên tận dụng “nhân tố Mĩ” trong công cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay?

HẾT

Họ và tên thí sinh.....Số báo danh.....

Chữ ký giám thị 1.....Chữ ký giám thị 2.....

HƯỚNG DẪN CHẤM

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	<p>Hãy đọc câu hỏi và câu trả lời trong bài Văn sách của khoa thi Đình năm 1876 dưới thời Tự Đức:</p> <p>- “<i>Nước Nhật Bản học theo các nước Thái Tây mà nên được phú cường. Vậy nước ta có nên bắt chước không?</i>”</p> <p>- “<i>Nhật Bản thuở trước vẫn theo văn minh của nước Tàu, mà bây giờ thay đổi thói cũ theo nước Thái Tây, dẫu là có nên phú cường, về sau này cũng hóa ra loài mọi rợ</i>”.</p> <p>a. Câu hỏi và câu trả lời trên thể hiện điều gì?</p> <p>b. Vì sao những tư tưởng cải cách ở Việt Nam nửa sau thế kỉ XIX không được thực hiện?</p> <p>c. Phát biểu suy nghĩ của anh/chị về vai trò của cải cách, đổi mới trong tiến trình phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc.</p>	3.0
	a. Câu hỏi và câu trả lời trên thể hiện điều gì?	0.5
	- Câu hỏi cho thấy: Nhà Nguyễn đã sự phát triển mạnh mẽ của các nước tư bản, sự thành công của Nhật Bản, thừa nhận tác dụng của cải cách và suy nghĩ về vấn đề cải cách...	0.25
	- Câu trả lời cho thấy: tư tưởng bảo thủ, lỗi thời, không chịu đổi mới của các sĩ tử trong khoa thi Đình, những người sau này sẽ đảm nhận trọng trách quốc gia, sự chi phối nặng nề của Nho giáo đối với tầng lớp trí thức phong kiến....	0.25
	b. Vì sao những tư tưởng cải cách nửa sau thế kỉ XIX không được thực hiện?	1.5
	- Khái quát tư tưởng cải cách nửa sau thế kỉ XIX:....	0.25
	- Tư tưởng cải cách không được thực hiện vì:	
	+ <i>Triều đình đứng đầu là Tự Đức bảo thủ, không quyết tâm cải cách, thậm chí sợ đổi mới...</i>	0.25
	+ <i>Tầng lớp văn thân, sĩ phu chịu ảnh hưởng nặng nề của tư tưởng phong kiến nên không mặn mà với các tư tưởng duy tân, cải cách...</i>	0.25
	+ <i>Bản thân các đề nghị cải cách vẫn còn nhiều hạn chế, không huy động được sức mạnh cải cách của toàn dân, mà chỉ diễn ra ở một bộ phận quan lại ít ỏi trong triều, ngay cả vua Tự Đức cũng không chấp nhận cải cách....</i>	0.25
	+ <i>Những đề nghị cải cách được đưa ra trong bối cảnh đất nước đang bị thực dân Pháp xâm lược: triều đình bối rối, tiềm lực quốc gia hao mòn, Pháp tìm cách ngăn cản cải cách....</i>	0.25
	+ <i>Ở VN thiếu những cơ sở kinh tế, xã hội cần thiết cho công cuộc cải cách nên làm đến đâu gặp khó khăn đến đấy, vì không có người biết tổ chức, quản lý, tay nghề không có, kỹ thuật yếu kém...nên không thể thành công....</i>	0.25
	c. Vai trò của cải cách trong tiến trình phát triển của mỗi quốc gia....	1.0
	- Trong quá trình vận động, phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc, việc cải cách, đổi mới là một nhu cầu tất yếu, thường xuyên phù hợp với quy luật phát triển chung của xã hội loài người.	0.25
	- Cải cách, đổi mới là một động lực thúc đẩy sự phát triển của các quốc gia dân tộc, nhất thậm chí là nhân tố quyết định sự tồn vong của một chế độ trong giai đoạn khủng hoảng...Dẫn chứng...	0.5
	- <i>Cải cách, đổi mới phải đúng đắn, kịp thời, phù hợp yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển của thời đại...</i>	0.25
2	<p>Bằng những kiến thức lịch sử về phong trào Cần Vương, anh/chị hãy chứng minh nhận định của cố Tổng bí thư Lê Duẩn: “Nội dung cốt tử của nó là biểu hiện mâu thuẫn giữa tinh thần dân tộc độc lập với chế độ đế quốc cướp nước”.</p>	2.5
	- Khái quát về phong trào Cần Vương: là phong trào vũ trang chống Pháp điển hình của nhân dân VN theo khuynh hướng phong kiến, diễn ra từ 1885 – 1896, quy mô rộng lớn, khắp Bắc và Trung Kỳ, với nhiều cuộc khởi nghĩa điển hình như Ba Đình, Bãi Sậy, Hương Khê....	0.5
	- Chứng minh nhận định:	
	+ <i>Nguồn gốc:</i> Phong trào Cần Vương là sự tiếp tục phong trào yêu nước chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta ở giai đoạn trước, để giải quyết mâu thuẫn giữa dân tộc VN	0.25

	<p>với thực dân Pháp....</p> <p>+ <i>Mục tiêu</i>: giúp vua đánh đuổi thực dân Pháp để khôi phục ngai vàng phong kiến, nhưng mục tiêu cao nhất là đánh giặc cứu nước, đó là yêu cầu chung của cả dân tộc....</p> <p>+ <i>Lãnh đạo</i>: không phải là các võ quan triều đình như trước, mà là các văn thân, sĩ phu có chung nỗi đau mất nước, là đại diện cho ý chí, khát vọng độc lập của dân tộc....</p> <p>+ <i>Lực lượng tham gia</i>: đông đảo nhân dân, kể cả dân tộc thiểu số nhưng chủ yếu là văn thân, sĩ phu và quần chúng nhân dân (nông dân) yêu nước. Động lực thúc họ tham gia phong trào xuất phát từ lòng yêu nước, từ mâu thuẫn với đế quốc cướp nước...</p> <p>+ <i>Tính chất</i>: phong trào Cần Vương là phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta theo hệ tư tưởng phong kiến vào cuối TK XIX, trong đó Cần vương chỉ là danh nghĩa, còn động lực xuyên suốt là chủ nghĩa yêu nước....</p>	0.5
		0.5
		0.5
		0.25
3	Nêu và giải thích đặc điểm lớn nhất của cách mạng Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX.	2.5
	<p>* Đặc điểm lớn nhất: sự tồn tại song song của hai khuynh hướng TS và VS, cùng vươn lên làm nhiệm vụ GPDT. Đó là quá trình đấu tranh giành quyền lãnh đạo duy nhất đối với cách mạng VN.</p> <p>* Giải thích:</p> <p>- Biểu hiện của đặc điểm trên:</p> <p>+ Phong trào theo khuynh hướng TS: những hoạt động đấu tranh của tư sản giai đoạn 1919 – 1923, hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng...</p> <p>+ Phong trào theo khuynh hướng VS: sự phát triển của phong trào công nhân, hoạt động của Nguyễn Ái Quốc, đặc biệt là hội VNCOMT.N....</p> <p>- Các yếu tố hình thành nên đặc điểm trên:</p> <p>+ <i>Kinh tế</i>: thực dân Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần 2 => Quan hệ kinh tế TBCN ít nhiều được du nhập vào VN, dẫn tới sự biến đổi về cơ cấu và tính chất của kinh tế VN....</p> <p>+ <i>Xã hội</i>: sự phân hóa giai cấp diễn ra sâu sắc. Giai cấp công nhân có sự phát triển về số lượng và mức độ tập trung. Các giai cấp tư sản và tiểu tư sản ra đời. Đó là cơ sở xã hội cho việc tiếp thu những ánh sáng tư tưởng mới vào VN....</p> <p>+ <i>Tư tưởng</i>: hệ tư tưởng TS đã ảnh hưởng vào VN từ trước CTTG I, sau chiến tranh vẫn tiếp tục chi phối phong trào yêu nước VN. Chủ nghĩa Mác – Lê-nin, đặc biệt là lý luận cách mạng GPDT của NAQ được truyền bá vào VN, cùng với ảnh hưởng của cuộc CMT10, làm xuất hiện khuynh hướng vô sản trong phong trào dân tộc VN....</p>	0.5
		0.5
		0.25
		0.25
		0.5
4	Trình bày những hiểu biết của anh/chị về tổ chức tiền cộng sản đầu tiên ở Việt Nam? Làm rõ vai trò của tổ chức đó đối với sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam năm 1930.	3.0
	Trình bày hiểu biết về tổ chức tiền cộng sản đầu tiên ở VN....	
	<p>- Tổ chức tiền cộng sản đầu tiên ở VN là hội VNCOMT.N.</p> <p>- Trình bày về hội VNCOMT.N:</p> <p>+ <i>Hoàn cảnh ra đời</i>: năm 1924 NAQ về Quảng Châu (TQ), gặp gỡ với những thanh niên VN yêu nước trong tổ chức Tâm tâm xã, lựa chọn một số thành viên và thành lập nhóm cộng sản đoàn => 6/1925, thành lập VNCOMT.N....</p> <p>+ <i>Tôn chỉ, mục đích</i>: tập hợp và lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống đế quốc và tay sai tự cứu lấy mình</p> <p>+ <i>Hoạt động</i>: mở lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ; xây dựng cơ sở cả trong và ngoài nước; xuất bản báo Thanh niên và tác phẩm Đường cách mệnh; thực hiện chủ trương “vô sản hóa”; đấu tranh nội bộ và phân hóa thành hai tổ chức cộng sản năm 1929...</p>	0.25
		0.25
		0.25
		1.25
	Vai trò với sự ra đời của Đảng cộng sản VN....	1.0
	<p>- <i>Chuẩn bị mọi điều kiện cho sự ra đời của Đảng, được coi là tổ chức tiền thân của Đảng</i>:</p> <p>+ Chuẩn bị về điều kiện tư tưởng, chính trị: thông qua tổ chức này, lý luận CMGPDT của NAQ tiếp tục phát triển và hoàn chỉnh. Đó là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác Lê-nin vào điều kiện cụ thể của một nước thuộc địa....</p> <p>+ Chuẩn bị về điều kiện tổ chức: bản thân hội VNCOMT.N là một tổ chức tiền thân của Đảng,</p>	0.5

	<p>là một chuẩn bị có ý nghĩa quyết định về mặt tổ chức cho sự ra đời của Đảng. Đồng thời thông qua các lớp đào tạo, huấn luyện chính trị đã chuẩn bị về tổ chức, cán bộ...</p> <p>- <i>Thúc đẩy sự phát triển của phong trào cách mạng VN.....đòi hỏi phải có sự lãnh đạo của một đảng cộng sản.</i> Chính yêu cầu thực tiễn đó đã tác động vào các tổ chức tiền cộng sản, tạo ra sự chín muồi của các yếu tố cấu thành Đảng....</p> <p>- <i>Đấu tranh nội bộ và phân hóa tích cực để thành lập Đảng,</i> hình thành nên hai tổ chức cộng sản ở VN....là sự chuẩn bị trực tiếp cho sự ra đời của Đảng.</p>	0.25
		0.25
5	Trên cơ sở tóm tắt những hoạt động đấu tranh của tư sản Việt Nam giai đoạn 1919 – 1923 và phong trào dân chủ 1936 – 1939, anh/chị hãy tìm ra những khác biệt của hai phong trào này.	3.0
	<i>Tóm tắt những hoạt động đấu tranh của tư sản Việt Nam giai đoạn 1919 – 1923 và phong trào dân chủ 1936 – 1939</i>	1.0
	- <i>Hoạt động của tư sản 1919-1923:</i> PT Chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa, tẩy chay khách trú, chống độc quyền...thành lập Đảng Lập hiến (1923) nhằm tập hợp TS và địa chủ lớp trên, đưa ra 1 số khẩu hiệu tự do dân chủ...	0.5
	- <i>Phong trào dân chủ 1936-1939:</i> Tổ chức các cuộc mít tinh, biểu tình, đấu tranh đòi tự do, dân sinh, dân chủ (Đông Dương đại hội)....đấu tranh báo chí, đấu tranh nghị trường.....	0.5
	<i>Tìm ra điểm khác biệt.....</i>	2.0
	- 2 loại phong trào trên đây đều tồn tại và phát triển trong khuôn khổ của chế độ thuộc địa, đều chưa đòi lật đổ chế độ này, tuy nhiên có nhiều điểm khác biệt	
	- <i>Mục tiêu:</i> + PT của TS 1919-1923 coi những mục tiêu đấu tranh trước mắt cũng là mục tiêu cuối cùng, chỉ nhằm tạo ĐK cho tư sản VN tồn tại và phát triển, rất dễ thỏa hiệp khi được Pháp nhượng bộ 1 số quyền lợi kinh tế + Phong trào DC 1936-1939 không coi những quyền dân chủ đơn sơ là tất cả, mà chỉ là những mục tiêu cụ thể trước mắt, cần đấu tranh để tạo điều kiện tiến lên để thực hiện những mục tiêu chiến lược của cách mạng là giành độc lập dân tộc và ruộng đất cho nông dân.	0.5
	- <i>Lãnh đạo:</i> + PT của TS 1919 – 1923 do TS VN khởi xướng, còn non yếu về kinh tế, bạc nhược về chính trị, dễ dàng thỏa hiệp khi đấu tranh... + PT DC 1936 – 1939: do Đảng cộng sản Đông Dương lãnh đạo (đại diện cho giai cấp vô sản) với đường lối đúng đắn, phù hợp, xác định rõ nhiệm vụ trước mắt và chiến lược....	0.5
	- <i>Lực lượng tham gia:</i> +PT của TS 1919-1923 chỉ nhằm phục vụ quyền lợi của tầng lớp trên nên ko thu hút sự ủng hộ của nhiều tầng lớp nhân dân... + PT DC 1936-1939 lôi cuốn mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là đông đảo quần chúng công- nông, hình thành lên 1 đạo quân chính trị hùng hậu để tiến lên làm CMGPDT.	0.5
	- <i>Tính chất:</i> + PT của TS 1919 – 1923 mang nặng tính chất cải lương. + PT DC 1936 – 1939 là một phong trào cách mạng.	0.5
6	Nêu những thắng lợi tiêu biểu của phong trào giải phóng dân tộc thế giới trong các năm 1945, 1949, 1950, 1959 và 1960. Vì sao sau Chiến tranh thế giới II, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân sụp đổ trên toàn thế giới?	3.0
	<i>Những thắng lợi tiêu biểu.....</i>	1.25
	- 1945: 3 nước Đông Nam Á chớp thời cơ phát xít Nhật đầu hàng ĐM, nổi dậy giành chính quyền và tuyên bố độc lập (Indô, VN, Lào)....	0.25
	- 1949: cách mạng TQ thành công, nước CHND Trung Hoa ra đời...	0.25
	- 1950: cách mạng Ấn Độ thắng lợi, nước CH Ấn Độ được thành lập...	0.25
	- 1959: cách mạng Cuba thắng lợi, nước Cộng hòa Cuba ra đời...	0.25
	- 1960: 17 nước châu Phi tuyên bố độc lập, được gọi là “Năm châu Phi”....	0.25
	<i>Vì sao sau Chiến tranh thế giới II, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân sụp đổ trên phạm vi toàn thế giới?</i>	1.75

	<p>đến vấn đề biển Đông....</p> <p>- <i>Tận dụng bằng cách</i>: tăng cường quan hệ hợp tác toàn diện với Mĩ từ đó tranh thủ sự ủng hộ của Mĩ....nhưng không được tin tưởng tuyệt đối và trông cậy hoàn toàn vào Mĩ vì Mĩ – Trung có thể đàm phán với nhau và Mĩ cũng có tham vọng lớn tại biển Đông....</p>	0.5
--	---	-----

---Người ra đề: Phùng Thị Hà---